

Bản án số: 14/2021/HSST

Ngày: 11-03-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thanh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Hữu Hà – Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;

2. Bà Nguyễn Thị Nhung – Phó trưởng phòng Giáo dục huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Thề - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/HS-ST ngày 02/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 01/03/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Điêu Chính H** - Tên gọi khác: không; Sinh ngày 19/7/2002 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản TP, TT TChuyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Điêu Chính Hiến – Sinh năm 1976 và bà Lò Thị Nhữ – Sinh năm 1981; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Tòng Thề H - Sinh năm 2003; trú tại thôn 1, xã Huổi Sớ, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của Bị hại: ông Tòng Văn M - sinh năm 1983; trú tại thôn 1, xã Huổi Sớ, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Có mặt

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Nguyễn Thái B- sinh năm 1973; Trú tại: tổ dân phố Đồng Tâm, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

2. Tòng Văn M - sinh năm 1983; trú tại thôn 1, xã Huổi Sớ, huyện Tủa

Chùa, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

3. Mào Văn H - sinh ngày 12/02/2002; Trú tại: bản Bó Ên, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Có mặt

- *Người làm chứng:* Điều Chính H - sinh năm 2001; Trú tại: Bản TP, TT TChuyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/11/2020, Bị cáo Điều Chính H đi bộ xuống dãy nhà trọ của gia đình bà Đoàn Thị Phương ở tổ dân phố Thắng Lợi 1, thị trấn Tủa Chùa chơi. Lúc đó vào khoảng 13 giờ 35 phút, H thấy các phòng trọ đều đóng cửa và có 02 hai chiếc xe mô tô dựng ở ngoài, trong đó có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DREAM THAILANNA, biển kiểm soát 27AZ - 007.87 có cắm chìa khóa ở ổ khóa, thấy vậy H đã tiến lại gần và quay đầu chiếc xe máy hướng ra ngoài đường rồi nổ máy đi về hướng đường đi xã Mường Báng, sau khi mua xăng Bị cáo điều khiển xe mô tô đi thẳng xuống nhà Điều Chính Hữu và ở lại đó ăn cơm, uống rượu; đến khoảng 19 giờ cùng ngày Bị cáo cùng Điều Chính Hữu và Mào Văn Hải rủ nhau đi hát karaoke, do không có tiền nên Bị cáo đã rủ Hải đi cùng Bị cáo mang chiếc xe nói trên cầm cố tại quán B Thảo ở tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn Tủa Chùa cho anh Nguyễn Thái B được 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau khi nhận được tiền H và Hải gọi điện cho Hữu lên đón rồi cùng nhau đi hát. Với số tiền cầm xe Bị cáo cho Hải vay 500.000 đồng, số còn lại Bị cáo chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Tòng Văn M; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DREAM THAILANNA, màu nâu, biển kiểm soát 27AZ - 007.87 kèm theo 01 chìa khóa; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy tự nguyện và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy bắt buộc mang tên Tòng Văn M.

Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng: trả lại các vật chứng thu giữ cho Bị hại.

Kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐGTS ngày 26/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tủa chùa đã kết luận: giá thị trường tại thời điểm tháng 11/2020 của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM THAILANNA, màu nâu, biển kiểm soát 27AZ - 007.87 có giá 11.000.000 đồng (*mười một triệu đồng chẵn*).

Bị hại Tòng Thế H có lời khai phù hợp với lời khai của Bị cáo về đặc điểm chiếc xe mô tô và vị trí bị mất. Bị hại và người đại diện hợp pháp của Bị hại không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có lời khai phù hợp với lời khai của Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thái B đã nhận lại số tiền cầm cố xe 2.000.000 đồng và không yêu cầu Bị cáo phải bồi hoàn gì thêm.

*Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Tủa Chùa nêu trên.*

Cáo trạng của VKSND huyện Tủa Chùa đã truy tố bị cáo Điều Chính H về tội "trộm cắp tài sản", tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Tủa Chùa đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, không buộc Bị cáo phải bồi thường thiệt hại do Bị hại không có yêu cầu;

Về vật chứng đề nghị công nhận quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra về việc trả lại tài sản cho Bị hại và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa giữ nguyên ý kiến như lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì sau khi nghe luận tội của Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

#### **[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 35 phút ngày 19/11/2020, lợi dụng khu nhà trọ vắng vẻ, Bị hại không quản lý được tài sản, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DREAM THAILANNA, biển kiểm soát 27AZ - 007.87 của Bị hại và đã mang đi cầm cố được 2.000.000 đồng, lấy tiền sử dụng cho mục đích cá nhân.

Như vậy có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã lợi dụng lúc chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút lấy 01 chiếc xe mô tô với mục đích mang đi cầm cố lấy tiền sử dụng cho mục đích cá nhân, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá là 11.000.000 đồng, Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai. **Khoản 1 Điều 173. Tội trộm cắp tài sản qui định:**

**1 Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng

xấu đến tình hình an ninh trật tự an ninh ở địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

### **[2] Xét tính chất, vai trò của bị cáo trong vụ án:**

Hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì mục đích cá nhân muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nhưng không chịu lao động, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy, đối với bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm M nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

### **[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:**

Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

**[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.** Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

### **[5]. Về hình phạt bổ sung:**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; HĐXX xét thấy gia đình bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; Biên bản xác M cũng thể hiện bị cáo không có tài sản riêng, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

### **[6]. Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Vì vậy, hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thái B đã cầm cố chiếc xe mô tô với giá 2.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền trên cho ông B và ông B không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

#### **[7]. Các vấn đề khác:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Tòng Văn M; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DREAM THAILANNA, màu nâu, biển kiểm soát 27AZ - 007.87 kèm theo 01 chìa khóa; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy tự nguyện và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy bắt buộc mang tên Tòng Văn M. Xét việc xử lý của Cơ quan Công an là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Mào Văn Hải và Điều Chính Hữu được H rủ đi cầm xe, Hải đi cùng bị cáo để cầm xe, Hải không biết đó là xe do bị cáo trộm cắp mà có, do vậy không liên quan đến hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý đối với Hải và Hữu.

Đối với Nguyễn Thái B là người đã cầm cố chiếc xe mô tô nói trên nhưng ông B không biết tài sản đó do bị cáo trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

#### **[8]. Về án phí:**

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xét miễn án phí HSST cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí HSST theo quy định.

#### **[9]. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]. Tuyên bố:** Bị cáo Điều Chính H phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

**[2]. Áp dụng:**

- Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Điều Chính H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Điều Chính H cho UBND thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điều 299 và Khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả tự do cho bị cáo Điều Chính H ngay tại phiên tòa.

[3]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, Điều Chính H được miễn án phí HSST theo quy định.

[4]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/3/2021). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/3/2021)/.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tòa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện Tòa Chùa
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tòa Chùa;
- UBND thị trấn Tòa Chùa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Bùi Thanh Tuấn**